

BÁO CÁO

Kết quả giám sát về công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-ĐT ngày 06/01/2023 về Kế hoạch công tác của Ban Đô thị năm 2023, Quyết định số 01/QĐ-ĐT ngày 12/4/2023 về thành lập Đoàn giám sát và Kế hoạch số 23/KH-ĐT ngày 12/4/2023 của Ban Đô thị về công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố; Đoàn Giám sát của Ban Đô thị HĐND Thành phố đã trực tiếp khảo sát thực tế tại các điểm thu gom, trung chuyển, tập kết, vận chuyển rác thải rắn sinh hoạt tại các quận: Hoàn Kiếm, Đống Đa, Long Biên và các huyện: Phú Xuyên, Thanh Trì. Đoàn Giám sát cũng đã làm việc với các Sở: Xây dựng; Tài Chính; Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư, các huyện: Phú Xuyên; Thanh Trì, cùng các đơn vị cung ứng dịch vụ vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố¹. Mục đích giám sát nhằm đánh giá kết quả đạt được, tồn tại hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và kiến nghị các biện pháp khắc phục nâng cao hiệu quả công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở các báo cáo, ý kiến giải trình của các đơn vị tại các buổi làm việc trực tiếp, thực tế khảo sát tại hiện trường, Đoàn giám sát của Ban Đô thị HĐND Thành phố báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Việc chấp hành báo cáo của các đơn vị, đối tượng giám sát.

Các đơn vị sở, ngành và các quận, huyện, thị xã, các đơn vị cung ứng dịch vụ công ích là đối tượng giám sát đã cơ bản xây dựng, gửi báo cáo cho đoàn giám sát đúng thời hạn² và thực hiện nghiêm túc các nội dung, chương trình làm việc của Đoàn giám sát, tham dự buổi giám sát đầy đủ, đúng thành phần; tuy nhiên, vẫn còn một số đơn vị báo cáo chưa đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của Đoàn giám sát³.

¹ Công ty: TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội, Cổ phần Dịch vụ Môi trường Thăng Long, Cổ phần Môi trường đô thị Thanh Trì, CP CTĐT Phú Thành, CP CTĐT Long Biên, CP DVMT Thăng Long.

² Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; UBND các Quận, huyện, thị xã: Cầu Giấy, Long Biên, Sơn Tây, Hoàng Mai, Gia Lâm, Ba Vì, Thường Tín, Đan Phượng, Thạch Thất, Thanh Trì, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Ứng Hòa, Quốc Oai, Chương Mỹ, Nam Từ Liêm, Đống Đa, Mỹ Đức; các Công ty: CP ĐTPT rau sạch Sông Hồng, CP MTĐT Gia Lâm, CP CTĐT Phú Thành, CP CTĐT Long Biên, CP MT và CTĐT Sơn Tây, CP MTĐT Gia Lâm, CP MT và DVĐT Vĩnh Yên, CP MT và CTĐT Thanh Hóa, CP DVMT Thăng Long, CP MTĐT Thanh Trì.

³ Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính; UBND các Quận, huyện: Phú Xuyên, Thanh Xuân, Bắc Từ Liêm, Hoài Đức, Hà Đông, Ba Đình, Đông Anh, Phúc Thọ, Thanh Oai, Tây Hồ, Sóc Sơn, Mê Linh; Công ty TNHH MTV MTĐT Hà Nội, Hợp tác xã Thành Công.

Báo cáo của các đơn vị cơ bản bám sát nội dung, đáp ứng yêu cầu của Đoàn giám sát. Tại các buổi giám sát trực tiếp, đã có nhiều ý kiến trao đổi của thành viên Đoàn giám sát cũng như ý kiến bổ sung, giải trình, giúp làm rõ những kết quả đạt được, tồn tại và hạn chế của các cơ quan, đơn vị theo yêu cầu của Đoàn giám sát.

II. Kết quả đạt được

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Công tác bảo vệ môi trường nói chung và công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải rắn sinh hoạt được Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố luôn quan tâm và xác định là một nhiệm vụ chính trị quan trọng của các cấp chính quyền Thành phố cần tập trung chỉ đạo thực hiện. Thành ủy đã ban hành Chương trình 05-CT/TU về *“Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn Hà Nội giai đoạn 2021-2025”* và nhiều văn bản của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, của đồng chí Bí thư Thành ủy về chỉ đạo khắc phục các tồn tại hạn chế, cũng như tháo gỡ các vướng mắc khó khăn cho việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội⁴.

HĐND Thành phố đã thông qua Nghị quyết chuyên đề về quy hoạch chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn 2050; Nghị quyết chuyên đề số 03/2018/NQ-HĐND ngày 05/07/2018 quy định mức hỗ trợ bằng tiền đối với người dân trong phạm vi vùng ảnh hưởng môi trường khu vực xung quanh các khu xử lý chất thải rắn, cùng nhiều Nghị quyết và các văn bản liên quan đến việc bố trí vốn, hỗ trợ người dân của các dự án về môi trường, xử lý rác thải.

Thường trực HĐND Thành phố đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-HĐND ngày 16/3/2022, về thành lập và tổ chức Đoàn giám sát chuyên đề về tình hình tổ chức thực hiện xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, tạo sự chuyển biến cụ thể như: chuyển giao chức năng, nhiệm vụ từ Sở Xây dựng sang Sở Tài nguyên và Môi trường; đưa nhà máy điện rác Thiên Ý vào hoạt động giai đoạn 1 và 2; thúc đẩy việc thực hiện các chương trình hỗ trợ, các dự án phục vụ người dân khu vực ảnh hưởng...

⁴ Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 31/5/2017 của Thành ủy về *“Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 và những năm tiếp theo”*; Thông báo số 03-TB/TU ngày 26/10/2020, Thông báo số 08-TB/TU ngày 30/10/2020 kết luận của đồng chí Bí thư Thành ủy về khắc phục các tồn tại hạn chế, đảm bảo công tác vận hành an toàn cho Khu Liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn; Văn bản số 24-CV/VPTU/TD ngày 28/12/2020 của Thường trực Thành ủy về kết quả khắc phục các tồn tại hạn chế, đảm bảo công tác vận hành an toàn cho Khu Liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn; tham mưu các giải pháp đảm bảo an toàn, ổn định lâu dài cho công tác xử lý rác thải Thành phố; Văn bản số 910-CV/VPTU ngày 03/11/2021 của Văn phòng Thành ủy về ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy báo cáo tình hình tiếp nhận, xử lý chất thải rắn tại Khu Liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn.

UBND Thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật⁵, các Chỉ thị của Chính phủ⁶, của Thành ủy và các văn bản về cơ chế, chính sách liên quan. Tăng cường chỉ đạo thực hiện các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về chất thải rắn trên địa bàn Thành phố⁷, đồng thời thực hiện rà soát, xây dựng định mức, đơn giá mới phù hợp⁸, tiết kiệm chi phí, thay đổi phương thức quản lý duy trì VSMT thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt từ cơ chế đặt hàng sang cơ chế tổ chức đấu thầu, phân cấp triệt để cho UBND cấp huyện lựa chọn nhà thầu đủ năng lực, khuyến khích các nhà đầu tư sử dụng công nghệ tiên tiến trong xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Tăng cường rà soát, kiểm tra, thành lập tổ công tác liên ngành tháo gỡ vướng mắc khó khăn về cơ chế chính sách, công tác quản lý, vận hành, tổ chức thực hiện xử lý rác, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Nhà máy điện rác trên địa bàn Thành phố.

Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tăng cường phối hợp cùng các Sở, ngành Thành phố tham mưu cho UBND Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, đồng thời ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện theo chức năng nhiệm vụ. Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng tích cực rà soát, kiến nghị thu hồi các dự án chậm triển khai trên địa bàn Thành phố.

UBND các quận, huyện, thị xã từng bước nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tiêu chí thu gom, vận chuyển sạch rác thải phát sinh trên địa bàn.

Công tác quản lý duy trì VSMT, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn Thành phố trong thời gian qua được chỉ đạo quyết liệt, tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất, có chuyển biến tích cực, công tác Vệ sinh môi trường được cải thiện rõ rệt, thành phố đã sáng, xanh sạch đẹp hơn, tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom, vận chuyển xử lý tại khu vực đô thị tăng, đạt xấp xỉ 100%, khu vực nông thôn tăng, đạt 90% - 95% (theo quy hoạch đến năm 2030: tỷ lệ thu gom khu vực đô thị khoảng 90% - 100%, nông thôn khoảng 80% - 95%).

⁵ Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 27/8/2021 của UBND Thành phố về việc triển khai thi hành Luật bảo vệ môi trường 2020

⁶ Văn bản số 922/UBND-ĐT ngày 31/3/2021 của UBND TP về việc phân công nhiệm vụ thực hiện các giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn theo Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

⁷ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 về việc Quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội; Quyết định số 77/2014/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 về việc ban hành Quy chế đấu thầu nhà thầu sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND về việc ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; giá dịch vụ vệ sinh môi trường đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường; Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 về việc ban hành quy trình, định mức duy trì VSMT; Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 về việc ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;...

⁸ Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 về việc ban hành đơn giá duy trì VSMT trên địa bàn Thành phố; Quyết định số 4171/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 về giá dịch vụ xử lý nước rỉ rác phát sinh khi xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo phương pháp chôn lấp; Quyết định số 5551/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 4171/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND Thành phố về giá dịch vụ xử lý nước rỉ rác phát sinh khi xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo phương pháp chôn lấp;...

2. Kết quả cụ thể:

2.1. Về phân cấp quản lý:

UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố⁹ trong đó đã cụ thể hóa một số nội dung như: UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm quản lý Chủ đầu tư trong công tác duy trì VSMT tại các địa phương; tổ chức đấu thầu và chi trả kinh phí duy trì VSMT, đảm bảo thu gom, vận chuyển sạch rác thải phát sinh trên địa bàn về nơi xử lý; bố trí, đầu tư các điểm tập kết, đầu tư, vận hành một số điểm trung chuyển, chuyển tải; trung chuyển rác thải từ các xe chuyên dụng nhỏ sang xe chuyên dụng to, kết hợp với thu gom trực tiếp từ thùng rác, các hộ gia đình vào xe chuyên dụng; chịu trách nhiệm quản lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành.

Từ 01/01/2023, cơ quan tham mưu chuyên môn cho UBND Thành phố quản lý nhà nước về chất thải rắn thông thường do Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo đúng các quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành. Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Xây dựng đã hoàn thành công tác bàn giao, tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước; hoàn thành việc bổ sung Phòng Quản lý chất thải rắn và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư các gói thầu duy trì VSMT do Sở chuyên ngành quản lý.

Việc ban hành Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố quy định về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố, trong đó có lĩnh vực quản lý VSMT đã tạo điều kiện chủ động cho các địa phương tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý VSMT trên địa bàn. Đến nay 30/30 (đạt 100%) quận, huyện, thị xã đã thực hiện việc đấu thầu tập trung và chi trả kinh phí cho công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2.2. Về khối lượng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt:

Khối lượng rác thải được thu gom, vận chuyển và xử lý trên địa bàn Thành phố khoảng 6.500-7.000 tấn/ng.đ, được tiếp nhận, xử lý tại Khu Liên hiệp xử lý chất thải Nam Sơn và Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn.

⁹ Thay thế Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016.

Tuy nhiên do Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn từ 07/2/2023 người dân ngăn cản xe vận chuyển rác vào khu xử lý, Khu Liên hiệp xử lý Chất thải Nam Sơn đang phải tiếp nhận rác thải phát sinh trên địa bàn Thành phố, ước tính 6.500 - 7.000 tấn/ngày: phân luồng vào Nhà máy điện rác Sóc Sơn 3.000 tấn/ngày, chôn lấp hợp vệ sinh khoảng 4.000 tấn/ngày, tiếp nhận tại Nhà máy xử lý chất thải của HTX Thành Công khoảng 100 tấn/ngày. Sở Tài nguyên và Môi trường đã thông báo và thực hiện phân luồng khối lượng rác thải trên địa bàn các huyện về xử lý tại Khu Liên hiệp xử lý Chất thải Nam Sơn, yêu cầu UBND các huyện chỉ đạo tăng cường vận chuyển toàn bộ lượng rác phát sinh và tồn đọng; nhưng do một số đơn vị duy trì VSMT chỉ đủ năng lực vận chuyển rác trong ngày nên vẫn còn tồn đọng rác trên địa bàn một số huyện tại các điểm trung chuyển.

2.3. Về công tác đặt hàng, đấu thầu và tổ chức thực hiện gói thầu của đơn vị trúng thầu cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn Thành phố.

(1) Về công tác đặt hàng, đấu thầu:

Hiện nay, công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố gồm 34 gói thầu, trong đó: 30 gói thầu của các quận, huyện, thị xã và 04 gói thầu của Sở chuyên ngành triển khai thực hiện từ 01/01/2021 theo Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố. UBND cấp huyện thực hiện quản lý công tác duy trì VSMT trên địa bàn bao gồm: rà soát khối lượng, cân đối kinh phí và tổ chức lựa chọn nhà thầu, đầu tư các trạm trung chuyển, tập kết rác thải phục vụ nhu cầu thu gom trên địa bàn cấp huyện và thực hiện kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về VSMT theo quy định.

(2) Về công tác tổ chức thực hiện gói thầu của đơn vị trúng thầu cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt:

- Trên cơ sở thực tế, nhà thầu tổ chức thực hiện công tác duy trì VSMT theo các hạng mục được quy định tại Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 và số 453/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND Thành phố và các quy định của cơ quan có thẩm quyền khác có liên quan. UBND cấp huyện chịu trách nhiệm về nguồn gốc chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn, kiểm tra, giám sát phương tiện vận chuyển của nhà thầu đảm bảo kín khít, không quá tải trọng, không rơi vãi nước rác trong quá trình vận chuyển về Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung của Thành phố (thông qua lệnh điều động phương tiện, lịch trình vận chuyển...); xử lý các vi phạm về vệ sinh môi trường theo thẩm quyền đối với các hành vi đổ rác không đúng nơi quy định, đốt rác, trộn lẫn chất thải rắn sinh hoạt với các loại chất thải khác.

- Quản lý, lắp đặt và duy trì thùng rác sinh hoạt: Đa số các quận đều có nội dung trong hồ sơ mời thầu yêu cầu nhà thầu xây dựng phương án thu gom, vận chuyển phù hợp, cam kết phối hợp với chủ đầu tư bố trí nơi đặt thùng rác phù hợp và đầu tư thùng rác phục vụ thu gom tại các tuyến phố chính, nơi công cộng đông người... Có 11 quận huyện, 1 thị xã không yêu cầu nội dung lắp đặt thùng rác trong hồ sơ mời thầu: Tây Hồ, Đông Anh, Sóc Sơn, Đan Phượng, Phúc Thọ, Thường Tín, Thanh Oai, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Ba Vì, Sơn Tây; UBND cấp huyện chỉ đạo nhà thầu phối hợp thu gom rác tại các điểm lắp thùng rác công nghệ kết hợp quảng cáo do Công ty CP xanh Goda thực hiện theo Quyết định số 7356/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND Thành phố.

- Các trạm trung chuyển, điểm tập kết CTR sinh hoạt: Một số trạm trung chuyển đã đầu tư, xây dựng và vận hành theo hình thức xã hội hóa như: trạm trung chuyển tại Lâm Du, quận Long Biên (Công ty TNHH MTV môi trường đô thị Hà Nội); Phú Minh huyện Phú Xuyên; Cao Dương huyện Thanh Oai (Công ty CP DV môi trường Thăng Long) đã được cập nhật quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng, nông thôn mới. Các điểm chuyển tải, tập kết rác thải trên địa bàn các huyện được xác định tại các vị trí phù hợp, gần đường giao thông thuận tiện cho việc tập kết, thu gom vận chuyển rác thải trên địa bàn, hạn chế ảnh hưởng đến môi trường. Trên địa bàn các quận ngoài các trạm trung chuyển, đã vận hành một số điểm chuyển tải như: 181 Đê La Thành, quận Đống Đa; Vân Đồn, quận Hai Bà Trưng; 15 Hồng Hà, quận Ba Đình; sử dụng trung chuyển rác thải từ các xe chuyên dụng nhỏ sang xe chuyên dụng to, kết hợp với thu gom trực tiếp từ thùng rác, các hộ gia đình vào xe chuyên dụng.

(3) Về công tác tiếp nhận, xử lý chất thải rắn sinh hoạt:

Công tác tiếp nhận, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại 02 Khu xử lý Nam Sơn, Xuân Sơn được thực hiện theo 02 gói thầu vận hành giai đoạn 2023-2025 (gói thầu số 3 và gói thầu số 4) do Sở Xây dựng chỉ đạo thực hiện đấu thầu, lựa chọn nhà thầu. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tiếp nhận công tác quản lý vận hành tại Khu LHXLC Nam Sơn và khu XLCTR Xuân Sơn và quản lý các đơn vị trúng thầu các gói thầu quản lý vận hành hai bãi giai đoạn 2023-2025 là Công ty cổ phần môi trường đô thị Sơn Tây; Công ty CP Xây dựng Dịch vụ và Thương mại 68. Chỉ đạo thực hiện quản lý vận hành hai khu xử lý đảm bảo liên tục từ 01/01/2023.

2.4. Về phân luồng tiếp nhận, xử lý CTR sinh hoạt:

Khối lượng rác sinh hoạt trên địa bàn các quận, huyện, thị xã được phân luồng tiếp nhận, xử lý tại 2 khu xử lý tập trung của Thành phố:

Khu LHXLCR Nam Sơn¹⁰ (khoảng 5.500 tấn/ngày) công nghệ xử lý bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh trong đó khối lượng phân luồng vào Nhà máy điện rác Sóc Sơn 3.000 tấn/ngày. Khu XL CTR Xuân Sơn¹¹ (khoảng 1.500 tấn/ngày), công nghệ xử lý bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh, một số lượng nhỏ (khoảng 100 tấn/ngày) được xử lý bằng phương pháp đốt thông thường tại nhà máy xử lý rác thải Xuân Sơn¹².

Việc phân luồng tiếp nhận, xử lý rác sinh hoạt được tính toán trên cơ sở khối lượng rác phát sinh hàng ngày của từng quận, huyện, cự ly vận chuyển, thực trạng và khả năng dung nạp của Khu LH XLCTR Nam Sơn¹³ và Khu XLCTR Xuân Sơn¹⁴, cơ bản đảm bảo rác thải sinh hoạt phát sinh trong ngày trên địa bàn Thành phố được thu gom, vận chuyển, xử lý.

2.5. Về công tác triển khai việc phân loại rác thải tại nguồn:

- Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, UBND Thành phố ban hành các Kế hoạch số 196/KH-UBND và Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 06/2/2023 tổ chức thực hiện Luật Bảo vệ Môi trường 2020; trong đó đã đề xuất lộ trình xây dựng giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại. Đồng thời Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Đề án phân loại phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn Thành phố báo cáo UBND Thành phố tại Tờ trình số 10442/TTr-STNMT-CCBVM ngày 30/12/2022, đang lấy ý kiến các Bộ ngành, UBND các quận, huyện, thị xã¹⁵ để trình UBND Thành phố ban hành.

- UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị phối hợp với UBND các phường, xã, các TDP, thôn, xóm trên địa bàn và đơn vị duy trì VSMT tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn VSMT, nhắc nhở kịp thời nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện phân loại rác tại nguồn.

¹⁰ Tiếp nhận rác của **12 quận**: Ba Đình; Hoàn Kiếm; Đống Đa; Hai Bà Trưng; Cầu Giấy; Long Biên; Hoàng Mai; Tây Hồ; Nam Từ Liêm; Bắc Từ Liêm; Thanh Xuân; Hà Đông và **05 huyện**: Thanh Trì; Gia Lâm; Sóc Sơn; Mê Linh; Đông Anh)

¹¹ Tiếp nhận rác của 13 huyện, Thị xã còn lại: Sơn Tây; Ba Vì; Phúc Thọ; Đan Phượng; Hoài Đức; Quốc Oai; Thạch Thất; Chương Mỹ; Mỹ Đức; Ứng Hòa; Thanh Oai; Phú Xuyên; Thường Tín;

¹² Do Khu XL CTR Xuân Sơn từ 07/2/2023 người dân ngăn cản xe vận chuyển rác vào khu xử lý, Khu LH XLCT Nam Sơn đang phải tiếp nhận rác thải phát sinh trên địa bàn Thành phố, ước tính 6.500 - 7.000 tấn/ngày: phân luồng vào Nhà máy điện rác Sóc Sơn 3.000 tấn/ngày, chôn lấp hợp vệ sinh khoảng 4.000 tấn/ngày.

¹³ Tiếp nhận rác của **12 quận**: Ba Đình; Hoàn Kiếm; Đống Đa; Hai Bà Trưng; Cầu Giấy; Long Biên; Hoàng Mai; Tây Hồ; Nam Từ Liêm; Bắc Từ Liêm; Thanh Xuân; Hà Đông và **05 huyện**: Thanh Trì; Gia Lâm; Sóc Sơn; Mê Linh; Đông Anh)

¹⁴ Tiếp nhận rác của 13 huyện, Thị xã còn lại: Sơn Tây; Ba Vì; Phúc Thọ; Đan Phượng; Hoài Đức; Quốc Oai; Thạch Thất; Chương Mỹ; Mỹ Đức; Ứng Hòa; Thanh Oai; Phú Xuyên; Thường Tín;

¹⁵ Hiện đang chờ thông tư hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt của Bộ Tài nguyên và Môi trường (đang trong quá trình soạn thảo theo quy định tại khoản 5 điều 79 Luật Bảo vệ môi trường)

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội chủ động phối hợp với UBND các quận hợp tác với các tổ chức, tập đoàn như Unilever, Pro, Nestle triển khai chương trình phân loại rác thải tại nguồn trên địa bàn 05 Quận nội thành: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Đống Đa, Nam Từ Liêm. Tính đến hết năm 2022 đã thu được 1.103 tấn rác tái chế (Giấy: 711 tấn, nhựa: 313 tấn, kim loại: 79 tấn). Hợp tác với các tổ chức và đơn vị để thúc đẩy chương trình phân loại rác tại nguồn như: Tập đoàn Unilever, Liên minh tái chế bao bì Pro, Tập đoàn Nestle, Công ty JUNK&CO (Nhật Bản). Trong giai đoạn tới, Công ty mở rộng gấp gờ trao đổi, làm việc với một số đối tác như: SNV (Hà Lan), SCG (Thái Lan),.... để thúc đẩy chương trình.

2.6. Về thực hiện các quy hoạch về quản lý chất thải rắn sinh hoạt

Các khu xử lý, nhà máy xử lý rác thải được xác định tại Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 25/04/2014 (Quy hoạch 609); theo đó chia công tác xử lý CTR sinh hoạt theo 03 vùng phía Bắc, Nam và Tây gồm 17 khu xử lý chất thải, trong đó 08 khu hiện có nâng cấp¹⁶, mở rộng và 09 khu đầu tư mới¹⁷; công nghệ xử lý áp dụng công nghệ chế biến phân vi sinh, công nghệ đốt thu hồi năng lượng, công nghệ tái chế, công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh.

Việc rà soát, báo cáo kết quả triển khai Quy hoạch đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, theo đó tiến độ thực hiện đối với 17 vị trí khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo 03 vùng trọng điểm như sau:

** Vùng I, có 01 khu xử lý đang hoạt động:*

- Khu LH XLCT Nam Sơn, huyện Sóc Sơn đang hoạt động: công suất tiếp nhận xử lý bằng phương pháp chôn lấp 5.000-5.500 tấn/ngày, hiện nay đang Nhà máy điện rác Sóc Sơn công suất 4.000 tấn/ngày đã đi vào hoạt động giai đoạn 1&2, công suất tiếp nhận đến 3.000 tấn/ngày, dự kiến trong tháng 3/2023 hoàn thành thi công giai đoạn 3, đủ điều kiện cấp phép¹⁸.

¹⁶ 08 khu xử lý hiện có nâng cấp, mở rộng: Khu LH XLCT Nam Sơn, Việt Hùng, Kiều Kỵ, Cầu Diễn, Văn Đình, Đông Lỗ, Khu XL CTR Xuân Sơn, Núi Thong.

¹⁷ 09 khu xử lý đầu tư mới: Khu XL CTR Phù Đồng, Châu Can, Cao Dương, Hợp Thanh, Mỹ Thành, Đan Phượng, Lại Thượng, Đồng Ké, Tây Đằng.

¹⁸ - Khu XL CTR Phù Đồng, huyện Gia Lâm: công suất 1.200 tấn/ngày, UBND huyện Gia Lâm đang đề xuất chủ trương đầu tư dự án GPMB và đầu tư cơ sở hạ tầng để đủ điều kiện có thể kêu gọi đầu tư

- Các khu xử lý: Kiều Kỵ huyện Gia Lâm, Việt Hùng huyện Đông Anh, Cầu Diễn quận Nam Từ Liêm đều gần khu dân cư; hiện đã đầy, đóng bãi hoặc chưa thể vận hành; hoặc hoạt động không hiệu quả như: Khu xử lý Cầu Diễn xử lý chất thải sinh hoạt làm phân vi sinh, đang được sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành rà soát trong danh sách cơ sở cần di dời; hiện nay không thực hiện tiếp nhận, xử lý rác thải. Khó có khả năng triển khai tiếp trong thời gian tới.

** Vùng II, chưa có khu xử lý hoạt động:*

- Khu XLCTR Châu Can (Phú Xuyên) Nhà đầu tư không thực hiện hoạt động đầu tư theo đúng nội dung quy định tại Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. UBND Thành phố đã có quyết định về việc chấm dứt thực hiện và chấm dứt chủ trương đầu tư Dự án¹⁹, chỉ đạo nghiên cứu lập hồ sơ đề xuất dự án đầu tư mới, tổ chức kêu gọi đầu tư, lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án theo đúng quy hoạch được duyệt và tuân thủ các quy định hiện hành.

- 05 Khu xử lý: Cao Dương, Hợp Thanh, Mỹ Thành, Vân Đình, Đông Lỗ có diện tích và công suất nhỏ (từ 200 - 400 tấn/ngày), một số khu đã thực hiện dự án các ô chôn lấp cấp huyện, hiện nay đã đầy và đóng bãi. Người dân đều có ý kiến không đồng thuận với việc tiếp tục triển khai.

** Vùng III, có 01 khu xử lý đang hoạt động:*

Khu XL CTR Xuân Sơn hiện đang hoạt động: tiếp nhận xử lý bằng phương pháp chôn lấp. Đang triển khai Nhà máy điện rác Seraphin công suất 1.500 tấn/ngày, dự kiến hoạt động từ năm 2024; UBND Thành phố đã có quyết định dừng chủ trương đầu tư đối với 02 dự án chậm triển khai của Tập đoàn T&T và Công ty Indovin Việt Nam²⁰.

3. Kết quả thực hiện các dự án đầu tư hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội khu vực bị ảnh hưởng bởi Khu xử lý chất thải tập trung:

3.1. Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn trong năm 2022, hỗ trợ 12 dự án với tổng vốn là 203,2 tỷ đồng:

TT	Lĩnh vực	Số dự án	Tổng vốn hỗ trợ (tỷ đồng)
1	Lĩnh vực giao thông	06 dự án	106,20
2	Lĩnh vực giáo dục	03 dự án	37,00
3	Lĩnh vực cấp, thoát nước	03 dự án	60,00

Các dự án hỗ trợ tập trung vào mục tiêu đảm bảo cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đối với 03 xã Nam Sơn, Bắc Sơn, Hồng Kỳ, một số dự án như:

Cải tạo nâng cấp đường 35; đường liên xã Hồng Kỳ-Lai Sơn-Đa Hội, nâng cấp tuyến đường từ núi Đô Lương - Lương Đình - Lai Sơn và tuyến nhánh hồ Chiêu Đàng đến Phố Châu; các tuyến đường liên thôn xã Hồng Kỳ, xã Nam Sơn.

¹⁹ Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND Thành phố về việc dừng và chấm dứt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại thôn Lễ Thượng, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên.

²⁰ Quyết định chấm dứt Dự án Nhà máy xử lý rác thu hồi điện Xuân Sơn tại Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 03/02/2023; Dự án Nhà máy khí hóa rác thải phát điện tại Quyết định số 2610/QĐ-UBND ngày 10/5/2023.

Cải tạo nâng cấp nhà văn hóa các thôn thuộc 03 xã; xây dựng các trường học trên địa bàn; cải tạo nâng cấp hệ thống kênh tưới tiêu; xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu tái định cư phục vụ di dời người dân thuộc vùng ảnh hưởng môi trường.

3.2. Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn: 08 dự án giai đoạn 2021-2025 với tổng số vốn là 394,6 tỷ đồng:

TT	Danh mục dự án (Theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND TP)	Thời gian KC- HT	QĐ đầu tư	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Chủ đầu tư
1	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường và rãnh thoát nước trên địa bàn xã Xuân Sơn	2020-2021	1372/QĐ-UBND 15/10/2019; 558/QĐ-UBND 01/6/2020	29,775	UBND thị xã Sơn Tây
2	Xây dựng trụ sở UBND xã Đường Lâm	2021-2023	1104/QĐ-UBND 30/9/2020	44,975	UBND thị xã Sơn Tây
3	Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường và rãnh thoát nước trên địa bàn xã Xuân Sơn (Giai đoạn 2)	2022-2024	1359/QĐ-UBND 10/11/2021	45,512	UBND Thị xã Sơn Tây
4	Cải tạo, nâng cấp và phát huy giá trị đầm Đượng (khu vực thôn Lễ Khê - Kỳ Sơn) xã Xuân Sơn	2022-2025	521/QĐ-UBND 06/6/2022	112,796	UBND thị xã Sơn Tây
5	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ TL413 đi Sông Tích nối đường liên xã Cẩm Lĩnh - Vật Lại - Phú Sơn	2022-2024	4989/QĐ-UBND 19/5/2022	95,000	UBND huyện Ba Vì
6	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng đường giao thông xã Thái Hòa, Phú Sơn, huyện Ba Vì	2022-2024	5137/QĐ-UBND 26/5/2022	37,105	UBND huyện Ba Vì
7	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng đường giao thông xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì	2022-2024	5168/QĐ-UBND 27/5/2022	14,699	UBND huyện Ba Vì
8	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng đường giao thông xã Vật Lại, huyện Ba Vì	2022-2024	5169/QĐ-UBND 27/5/2022	14,781	UBND huyện Ba Vì

Các dự án hỗ trợ tập trung vào mục tiêu đảm bảo cơ sở hạ tầng kỹ thuật, cải tạo đường liên xã, hạ tầng kỹ thuật đối với các xã Xuân Sơn, Đường Lâm thuộc thị xã Sơn Tây và các xã Cẩm Lĩnh, Thái Hòa, Vật Lại, Phú Sơn huyện Ba Vì.

3.3. Hỗ trợ về khám chữa bệnh, thẻ bảo hiểm y tế:

UBND Thành phố chỉ đạo Sở Y tế, Trung tâm y tế huyện Sóc Sơn triển khai thực hiện hàng năm, nội dung bao gồm hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế và tổ chức khám chữa bệnh định kỳ cho người dân vùng ảnh hưởng môi trường, đồng thời tiếp tục đôn đốc Sở Y tế hoàn thành báo cáo UBND Thành phố về việc hỗ trợ bảo hiểm y tế cho người dân sống ven đường 35.

3.4. Hỗ trợ về nước sạch:

Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, huyện Sóc Sơn²¹ và Khu Xử lý CTR Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì²²: người dân trong phạm vi từ 0÷1.000m thuộc vùng ảnh hưởng môi trường đang được UBND Thành phố hỗ trợ sử dụng nước sạch sinh hoạt là 3m³/người/tháng và mức tối đa không quá 20m³/hộ/tháng, tối đa không quá 60m³/tháng đối với trường mầm non, tối đa không quá 15m³/tháng đối với cơ quan.

4. Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ bằng tiền đối với người dân trong phạm vi vùng ảnh hưởng môi trường khu vực xung quanh khu xử lý chất thải tập trung:

Hàng năm, UBND các huyện Sóc Sơn, Ba Vì, thị xã Sơn Tây triển khai thực hiện rà soát, thống kê và cập nhật số liệu về đối tượng được hưởng hỗ trợ trong phạm vi vùng ảnh hưởng môi trường²³. Thống kê, xác định các đối tượng, diện tích đất canh tác thuộc đối tượng hưởng hỗ trợ²⁴, xây dựng kế hoạch và thực hiện chi trả cho người dân theo quy định. Số liệu hỗ trợ, công tác chi trả cho người dân được UBND các huyện lập dự toán kinh phí thực hiện trên địa bàn hàng năm vào thời điểm xây dựng dự toán thu - chi ngân sách, đồng thời tiến hành tổng hợp vào dự toán chi ngân sách huyện, thị xã, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét, phê duyệt²⁵.

5. Kết quả thực hiện các dự án theo Lệnh khẩn cấp của UBND Thành phố:

- UBND Thành phố đã ban hành các Quyết định số 4814/QĐ-UBND, Quyết định số 4815/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 về công bố tình huống khẩn cấp xây dựng trong công tác vận hành Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn và

²¹ Các văn bản của UBND Thành phố số 3670/UBND-ĐT ngày 20/6/2016, số 332/UBND-ĐT ngày 24/01/2017 giao Công ty cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội là đơn vị cấp nước tại khu vực. Hiện nay, Công ty Cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội đang tiếp tục triển khai thực hiện mở rộng mạng cấp nước từ 09 trạm cấp nước hiện có, đồng thời phối hợp các đơn vị liên quan triển khai phương án đầu nối bổ sung nguồn cấp từ các nhà máy nước tập trung (Sông Đuống, Bắc Thăng Long - Vân Trì, Mê Linh) để cấp nước cho toàn bộ khu vực.

²² Quyết định số 5292/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 phê duyệt hỗ trợ nước sạch đối với người dân, cơ quan, đơn vị sinh sống, làm việc trong vùng ảnh hưởng môi trường.

²³ Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 05/07/2018 của HĐND Thành phố quy định mức hỗ trợ bằng tiền đối với người dân trong phạm vi vùng ảnh hưởng môi trường khu vực xung quanh các khu xử lý chất thải rắn bằng phương pháp chôn lấp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

²⁴ Theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND Thành phố.

²⁵ Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND Thành phố.

ban hành Lệnh khẩn cấp xây dựng công trình: Xây dựng hồ chứa sinh học khẩn cấp phục vụ công tác vận hành tại khu đất xen kẹt 10,5 ha khu phía Bắc giai đoạn II và Lệnh khẩn cấp xây dựng Danh mục công trình: Phục vụ nâng công suất tiếp nhận rác; theo đó giao Sở Xây dựng thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư, Trung tâm quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội là đơn vị đại diện chủ đầu tư để triển khai thực hiện.

- Công trình xây dựng ô chứa nước rác tại trục A-B: đã hoàn thành và đưa vào sử dụng lưu chứa nước rác khẩn cấp từ tháng 4/2022, đến nay đã bơm toàn bộ lượng nước rác, hoàn thiện hạ tầng và thực hiện tiếp nhận rác thải theo kế hoạch.

- Công trình xây dựng hồ chứa sinh học khẩn cấp phục vụ công tác vận hành tại khu đất xen kẹt 10,5ha: đã hoàn thành thi công, hiện nay đang lưu chứa khối lượng nước rác tồn tại các vị trí trước đây của giai đoạn 1, khối lượng lưu chứa khoảng 450.000 m³ và thực hiện phủ vải HDPE bề mặt giảm thiểu mùi và tách nước mưa.

- Công trình xây dựng ô chứa nước rác bằng công nghệ tường vây bê tông cốt thép tại phía tây ô 8: đã hoàn thành thi công, đang thực hiện các thủ tục pháp lý đủ điều kiện đưa vào vận hành. Hạng mục mở rộng đường phía Đông: đã hoàn thành thi công, đưa vào vận hành.

6. Kết quả thực hiện các dự án Nhà máy điện rác trên địa bàn Thành phố:

6.1. Nhà máy điện rác Sóc Sơn²⁶:

Dự án Nhà máy điện rác phát điện với tổng diện tích 173.936 m², 5 lò đốt, công suất mỗi lò 800 tấn/ngày (*tổng 4.000 tấn/ngày*) do Công ty Cổ phần năng lượng môi trường Thiên Ý Hà Nội thực hiện. Đến nay đã hoàn thành giai đoạn 1 và 2 hoạt động với 03/5 lò đốt rác công suất tối đa 2.400 tấn/ngày đêm, tổng công suất phát điện tối đa của 02 tổ máy là 60MW tiếp nhận trung bình từ 2.800 - 3.000 tấn/ngày. Giai đoạn 3: hoàn thành 100% công tác lắp đặt thiết bị, đang thực hiện công tác hiệu chỉnh; sẽ vận hành thử nghiệm sau khi được cấp Giấy phép môi trường và được phê duyệt điều chỉnh công suất máy phát điện tại quy hoạch điện 8.

Các công trình phụ trợ: 03 dây chuyền xử lý nước thải đã hoàn thành công tác lắp đặt thiết bị, 01 dây chuyền (560m³/ngày) đã tiến hành xử lý; dây chuyền 2 và 3 đang tiến hành nuôi cấy vi sinh. Trạm xử lý nước thô, hệ thống bơm, cầu dẫn xe vận chuyển đã hoàn thành; tháp làm mát đang hiệu chỉnh; khu xử lý tro xỉ và đường nội bộ đang hoàn thiện.

²⁶ Tiến độ thực hiện: Theo báo cáo của Công ty CP năng lượng môi trường Thiên Ý và tổng hợp thông tin của Sở Tài nguyên và Môi trường

6.2. Nhà máy điện rác Seraphin²⁷:

Đang tiến hành thi công các hạng mục: nhà máy chính, bể rác, ống khói, nhà tuabin, nhà điều khiển trung tâm, khu lò đốt, phòng bơm, tháp làm mát, nhà tăng áp. Khối lượng nhập thiết bị máy móc tập kết tại công trường đạt 70% khối lượng thiết bị nhập hàng, gồm: Lò hơi, lò đốt, phễu, hệ thống xử lý xỉ đáy lò, van, máy khí nén, máy thổi bụi, hệ thống khử NOX, cầu trục gắp rác; Hệ thống xử lý nước khử khoáng, Bộ tạo xường; các bộ phận khác của lò hơi nhiệt thải...

6.3. Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Núi Thoong²⁸:

Liên doanh Nhà đầu tư đã đề xuất UBND Thành phố cho phép triển khai Dự án đầu tư xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Núi Thoong với công suất 2.000 tấn/ngày đêm thành 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Đề nghị với công suất xử lý 450 tấn/ngày đêm, cam kết triển khai xây dựng và đưa nhà máy vào hoạt động trong thời gian 18 tháng; dự kiến khởi công Nhà máy trong Quý IV/2023, hoàn thành Quý II/2025.

- Giai đoạn 2: Công suất xử lý 1.550 tấn/ngày đêm. Sau khi việc điều chỉnh công suất xử lý được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, cam kết triển khai xây dựng và đưa Nhà máy vào hoạt động trong vòng 20 tháng.

7. Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý CTR sinh hoạt trên địa bàn Thành phố.

7.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật:

- UBND Thành phố đã chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin, chủ động hướng dẫn các tổ chức và cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường nói chung và quản lý chất thải nói riêng tại các Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình mục tiêu của Thành phố.

- Đối với UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện công tác tuyên truyền để người dân và tổ chức tự giác chấp hành các quy định về quản lý chất thải: phân loại rác, đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định, không đốt rác, rom rạ bừa bãi.

- Việc tuyên truyền về đảm bảo vệ sinh môi trường được tổ chức rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài; từ trường học tới tổ dân phố, phát động các phong trào của lực lượng thanh niên, đoàn viên với sự vào cuộc của các cơ quan tổ chức chính trị.

²⁷ Theo báo cáo của Công ty CPCN môi trường xanh Seraphin và của Sở Tài nguyên và Môi trường.

²⁸ Theo báo cáo của Liên doanh Nhà đầu tư Công ty Môi trường Đô thị Xuân Mai - Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo Sóc Sơn - Công ty EB Environmental Energy (Vietnam) Holdings Limited và tổng hợp thông tin của Sở Tài nguyên và Môi trường. Liên doanh Nhà đầu tư thống nhất phương án điều chỉnh để thực hiện Dự án và sẽ thực hiện các thủ tục góp vốn của các nhà đầu tư vào Công ty Môi trường đô thị Xuân Mai; thực hiện thủ tục tách công ty thực hiện Dự án; thủ tục điều chỉnh dự án và giao đất cho công ty thực hiện dự án. Đến ngày 09/6/2023 hồ sơ phương án điều chỉnh đã trình sở Kế hoạch và Đầu tư.

7.2. Công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý CTR sinh hoạt:

- UBND Thành phố thường xuyên chỉ đạo và yêu cầu các Sở ngành: Tài nguyên và Môi trường, Công an Thành phố, Ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường kiểm tra công tác quản lý chất thải rắn tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có phát sinh chất thải rắn; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm hành chính trong công tác quản lý chất thải rắn theo Nghị định 45/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Theo đó quy định về thẩm quyền xử phạt gồm: Chủ tịch UBND các cấp; Lực lượng Công an nhân dân; Thanh tra chuyên ngành bảo vệ môi trường.

Thực hiện thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành theo lịch và đột xuất thực hiện kiểm tra công tác duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn 30 quận, huyện, thị xã, tăng cường kiểm tra đánh giá năng lực thực hiện của các đơn vị vệ sinh môi trường; đã chỉ ra các vấn đề còn tồn tại để khắc phục.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành: Quyết định số 175/QĐ-STNMT-QLCTR ngày 01/3/2023 về việc thành lập Đoàn công tác liên ngành rà soát, đôn đốc công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố năm 2023; Kế hoạch số 1896/KH-STNMT-QLCTR ngày 23/3/2023 và Văn bản số 2147/STNMT-QLCTR ngày 31/3/2023 để triển khai thực hiện Đoàn công tác liên ngành. Đến nay, Đoàn công tác liên ngành đang tổ chức 02 đợt rà soát, đôn đốc công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn một số quận, huyện, thị xã (đợt 1 từ ngày 27/03 đến ngày 20/4/2023; đợt 2 từ ngày 20/4 đến ngày 20/5/2023).

- UBND các quận, huyện, thị xã cũng đã kiểm tra về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước đối với các cơ sở kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn, thực hiện xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

8. Kết quả thực hiện kiến nghị của HĐND Thành phố về kết quả giám sát chuyên đề tình hình thực hiện xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Khu LH XLCT Nam Sơn.

Đối với 17 kiến nghị của HĐND Thành phố về kết quả giám sát chuyên đề tình hình thực hiện xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Khu LH XLCT Nam Sơn, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các Sở, ngành triển khai thực hiện một số nội dung chính như sau:

- Công ty cổ phần Thiên Ý hoàn thành đã hoàn thành giai đoạn 1 và 2 hoạt động với 03/5 lò đốt rác công suất tối đa 2.400 tấn/ngày đêm, đang tích cực triển khai thực hiện các hạng mục còn lại.

- Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố, UBND huyện Sóc Sơn hoàn thành công tác GPMB diện tích 0,99 ha còn lại của giai đoạn II khu phía Bắc dự án Đầu tư Xây dựng mở rộng Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, Sóc Sơn, tiếp tục thi công hoàn thành dự án.

- UBND huyện Sóc Sơn, Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố tích cực phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, triển khai đồng bộ các dự án vùng ảnh hưởng Dự án Di dân vùng AHMT (bán kính 500m từ Khu XLCT Sóc Sơn) với các dự án trong phạm vi như: Dự án đầu tư xây dựng Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, Sóc Sơn giai đoạn 3; Dự án xây dựng nghĩa trang Lai Sơn xã Bắc Sơn.

- Hoàn thành đấu thầu lựa chọn đơn vị xử lý nước rỉ rác tại Khu xử lý và tổ chức thực hiện từ tháng 7/2022. Xây dựng biện pháp đảm bảo an toàn các ô lưu chứa nước rác, phương án ứng phó, xử lý hiệu quả trong trường hợp xảy ra sự cố về môi trường.

- Kiểm tra, giám sát chặt việc tổ chức thi công các dự án trong Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, Sóc Sơn, đảm bảo việc thực hiện các dự án phải có biện pháp phù hợp, không gây ảnh hưởng đến khu vực.

- Kiểm tra, rà soát công tác quản lý, vận hành Khu liên hợp, xử lý ngay các tồn tại, hạn chế trong quản lý, điều hành, tránh chồng chéo, bất cập, bỏ sót nội dung quản lý. Theo dõi, đôn đốc, giám sát các đơn vị thực hiện dự án, cung ứng các dịch vụ trong Khu liên hiệp xử lý chất thải Nam Sơn, Sóc Sơn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công việc theo hợp đồng cũng như cam kết, kịp thời báo cáo giải quyết các vướng mắc với UBND Thành phố hoặc giải quyết theo thẩm quyền.

- Rà soát, xử lý, khắc phục mùi hôi thối gây ô nhiễm môi trường tại các ô chứa rác, nước rỉ rác. Xây dựng phương án điều tiết xe ra - vào Khu liên hợp, các cửa tiếp cận Khu liên hợp đảm bảo thông suốt, tránh gây ùn tắc trong bãi và trên đường vào bãi. Kiểm tra, kiểm soát các xe vận chuyển không đảm bảo chất lượng, để rò rỉ nước rác, kiên quyết không cho vận chuyển, đảm bảo 100% các xe vận chuyển chất thải lắp camera hành trình để kiểm soát.

- Hoàn thành công tác thi công, đưa vào vận hành các công trình thuộc danh mục Lệnh khẩn cấp của UBND Thành phố.

- Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố chất thải tại các khu xử lý; đảm bảo quá trình vận hành không để xảy ra sự cố môi trường.

- Đôn đốc, hướng dẫn Công ty nước sạch số 2 thực hiện việc lắp đặt, cung cấp nước cho các dự án hạ tầng khu tái định cư huyện Sóc Sơn đảm bảo tiến độ. Rà soát chính sách hỗ trợ sử dụng nước sạch đối với người dân, cơ quan, đơn vị sinh sống, làm việc trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, Sóc Sơn, tham mưu đề xuất chính sách hỗ trợ thống nhất, đồng bộ, phù hợp thực tiễn (bao gồm mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ, quy trình, trình tự thực hiện và phân cấp cho địa phương nếu có).

- Tăng cường thực hiện quan trắc giám sát môi trường tự động; chỉ đạo, điều hành các đơn vị trong Khu xử lý thực hiện nghiêm quy trình vận hành Khu xử lý theo quy định.

III. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.

Qua báo cáo, khảo sát thực tế và làm việc trực tiếp với các đơn vị cho thấy bên cạnh kết quả đạt được thì công tác tổ chức thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt còn nhiều tồn tại, hạn chế, cụ thể:

1. Về quy hoạch:

- Quy hoạch xử lý chất thải rắn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 25/04/2014 gồm 17 khu xử lý chất thải, trong đó 08 khu hiện có nâng cấp, mở rộng và 09 khu đầu tư mới; công nghệ xử lý áp dụng công nghệ chế biến phân vi sinh, công nghệ đốt thu hồi năng lượng, công nghệ tái chế, công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh, đến nay đã có nhiều bất cập cả về số lượng, quy mô diện tích, công nghệ áp dụng. Việc triển khai thực hiện các dự án Đầu tư xây dựng các khu xử lý chất thải rắn tại các vùng quy hoạch trên địa bàn Thành phố thời gian qua chậm, kéo dài, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Quá trình đầu tư xây dựng mở rộng, nâng cấp, xây mới các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại vùng I (Sóc Sơn) và vùng III (Xuân Sơn) là chưa hợp lý theo phân luồng tại Quy hoạch 609; trong khi đó, vùng II - phía Nam, Đông - Nam chưa có khu xử lý, nhà máy nào đi vào hoạt động, hiện phương pháp xử lý CTR sinh hoạt chủ yếu bằng chôn lấp. Ngoài ra, tại Quyết định 609/QĐ-TTg chưa có quy hoạch hạ tầng cho điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt để phục vụ công tác thu gom, vận chuyển.

Việc phải phân luồng tiếp nhận, xử lý toàn bộ rác thải sinh hoạt vào hai khu xử lý tập trung²⁹ đang hoạt động đã gây quá tải về khối lượng, gây lãng phí do cự ly vận chuyển xa và ảnh hưởng đến môi trường Khu xử lý do phải tiếp nhận, xử lý chôn lấp khối lượng rác lớn vượt công suất thiết kế.

*** Nguyên nhân:**

- Trong thời gian qua, nhiều các văn bản luật mới ra đời, điều chỉnh các nội dung liên quan đến việc thực hiện các quy hoạch, trong đó có Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14, Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, các Luật và Nghị định có liên quan (như đầu tư, đất đai...), nên việc tổ chức thực hiện quy hoạch, cập nhật quy hoạch phải điều chỉnh cho phù hợp.

- Chất lượng xây dựng quy hoạch còn hạn chế, chưa dự báo được xu hướng phát triển cũng như nhu cầu thực tế, chưa cập nhật được khoa học công nghệ của thế giới. Khó thu hút đầu tư nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt do lĩnh vực này yêu cầu vốn đầu tư lớn, thời gian thu hồi vốn lâu (khoảng 30-40 năm). Cơ chế giá dịch vụ chưa phù hợp với thị trường và sự phát triển về công nghệ xử lý, đồng thời việc xác định đơn giá đốt rác sau khi vận hành cũng khó khuyến khích nhà đầu tư, do chưa chắc về lợi nhuận khi phương án giá chưa được xác định.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các dự án theo quy hoạch còn thiếu quyết liệt, nhiều dự án chậm tiến độ kéo dài trong nhiều năm nhưng chưa có biện pháp xử lý; công tác phối hợp tham mưu của các sở, ngành trong việc hướng dẫn tháo gỡ khó khăn vướng mắc của các dự án chậm, chưa hiệu quả.

- Chưa có chính sách khuyến khích để thu hút đầu tư xây dựng nhà máy đốt rác, và tạo sự đồng thuận ủng hộ của người dân khi thực hiện các quy hoạch.

²⁹ - Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, huyện Sóc Sơn: Tổng diện tích theo Quy hoạch khoảng 280 ha bao gồm 3 giai đoạn hoạt động từ năm 1999: Giai đoạn 1 diện tích 83,5 ha gồm 10 ô chôn lấp vận hành khai thác từ năm 1999; hiện đang đổ rác tại các ô hợp nhất và hồ sinh học, khối lượng rác đã tiếp nhận khoảng 17,55 triệu tấn (vượt 30% so với công suất thiết kế 13,64 triệu tấn); Giai đoạn 2 diện tích 73,73 ha bao gồm: Khu phía Nam (36,26 ha) gồm 8 ô chôn lấp đưa vào hoạt động từ năm 2016 hiện đã tiếp nhận khoảng 8,25 triệu tấn rác (vượt 30% so với công suất thiết kế 6,35 triệu tấn); Khu phía Bắc (37,47 ha) chưa hoàn thành, đang thực hiện công tác GPMB và thi công xây dựng; Giai đoạn 3 hiện đang thực hiện đến bước lập nhiệm vụ quy hoạch. Tổng khối lượng đến nay đã tiếp nhận khoảng 26 triệu tấn chất thải rắn sinh hoạt, vượt công suất thiết kế; điều kiện cơ sở hạ tầng xuống cấp gây khó khăn cho công tác quản lý, xử lý rác và tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn.

Nhà máy điện rác Sóc Sơn hiện nay đang hoạt động tiếp nhận và xử lý giai đoạn 1 và 2, công suất tiếp nhận có thể đạt 2.400 tấn/ngày; dự kiến trong quý I/2023 sẽ vận hành giai đoạn 3, nâng công suất tiếp nhận đến 4.000 tấn/ngày giảm tải cho việc xử lý bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh.

- Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì: Tổng diện tích theo Quy hoạch là 73,5 ha gồm 3 giai đoạn: giai đoạn 1&2 có tổng diện tích khoảng 25,2 ha vận hành từ năm 1999, bổ sung khu xử lý 5,6 ha huyện Ba Vì; đã tiếp nhận khoảng 2,7 triệu tấn rác. Hiện nay, Khu xử lý thực hiện tiếp nhận, xử lý chất thải sinh hoạt từ 13 huyện, thị xã Sơn Tây với các loại hình xử lý: chôn lấp hợp vệ sinh (1.500 tấn/ngày), xử lý đốt không phát điện (100 tấn/ngày), vượt công suất thiết kế ban đầu. Giai đoạn 3: UBND Thành phố đã chỉ đạo tiếp tục triển khai lập Đồ án Quy hoạch chi tiết Khu XL CTR Xuân Sơn mở rộng đến năm 2030, tỷ lệ 1/50029, giao Sở Quy hoạch Kiến trúc hướng dẫn Ban QLDA ĐTXD các công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp Thành phố thực hiện.

Nhà máy điện rác Seraphin đang trong quá trình đầu tư xây dựng, dự kiến sẽ hoàn thành và đi vào vận hành trong quý I/2024, công suất tiếp nhận xử lý 1.500 tấn/ngày

2. Công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt:

- Hiện nay do Khu XL CTR Xuân Sơn từ 07/2/2023 người dân ngăn cản xe vận chuyển rác vào khu xử lý, Khu LH XLCT Nam Sơn đang phải tiếp nhận rác thải phát sinh trên địa bàn Thành phố. Mặc dù Sở Tài nguyên và Môi trường đã thông báo và thực hiện phân luồng khối lượng rác thải trên địa bàn các huyện về xử lý tại Khu LH XLCT Nam Sơn, tuy nhiên năng lực vận chuyển của một số đơn vị duy trì VSMT chỉ đủ vận chuyển rác trong ngày, với cự ly và khối lượng đã xác định, nay tăng thêm cự ly vận chuyển nên đã phát sinh tồn đọng rác trên địa bàn một số huyện, tập kết tại các điểm trung chuyển và phát sinh chi phí ngoài hợp đồng các đơn vị duy trì VSMT nên đang phải ứng kinh phí thực hiện.

- Vẫn còn tình trạng xuất hiện các chôn rác trên hè phố; còn nhiều phương tiện thu gom cũ hỏng, quá trình vận chuyển gây rơi vãi rác, nước rác gây mất vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị. Nhiều nơi xe vận chuyển rác gây ùn tắc giao thông. Cá biệt tại một số điểm trung chuyển chưa đảm bảo các quy định như bố trí xử lý nước rác, xây dựng mái che, tường che... làm ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường của khu vực.

- Thiếu các điểm tập kết, trung chuyển rác, cũng như tại các điểm tập kết, trung chuyển chưa được đầu tư đồng bộ như máy ép rác, cơ giới hóa... để hạn chế nước rác rò rỉ ra ngoài môi trường trong quá trình vận chuyển.

- Việc phân loại rác tại nguồn còn chưa được quan tâm đầu tư. Các cơ chế chính sách, hướng dẫn từ phía Bộ Tài nguyên và Môi trường còn chưa kịp thời, dẫn đến lúng túng trong công tác triển khai thực hiện, thiếu cơ sở pháp lý để ban hành các quy định cụ thể tại địa phương.

*** Nguyên nhân:**

- Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành các hướng dẫn kỹ thuật về phân loại, thu gom, trung chuyển rác thải sinh hoạt; hiện nay đang nghiên cứu soạn thảo Quyết định sửa đổi, thay thế Quyết định số 952/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng về công bố định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị. Vì vậy chưa đủ cơ sở để xác định, điều chỉnh quy trình, định mức, đơn giá dịch vụ VSMT trên địa bàn Thành phố theo quy định của Luật bảo vệ môi trường 2020.

- Một số địa phương còn chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo đúng phân cấp; công tác tuyên truyền, kiểm tra, xử lý vi phạm và nâng cao ý thức của cộng đồng chưa được thực hiện thường xuyên; tỷ lệ thu giá dịch vụ VSMT trên địa bàn còn chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Năng lực một số đơn vị duy trì VSMT còn chưa đạt yêu cầu.

- Các dự án giải phóng mặt bằng vùng ảnh hưởng tại các khu xử lý triển khai còn chậm, kéo dài gây bức xúc cho người dân, dẫn đến không đảm bảo an ninh trong công tác vận hành.

3. Công tác đặt hàng, đấu thầu và tổ chức thực hiện gói thầu của đơn vị trúng thầu cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn Thành phố:

- Công tác đấu thầu, đặt hàng dịch vụ công lĩnh vực vệ sinh môi trường được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020; do đặc thù công tác VSMT liên quan trực tiếp đến an sinh xã hội, môi trường và người dân nên trong quá trình thực hiện thường phát sinh các sự vụ đột xuất, dẫn đến phương án cung ứng, duy trì phải bổ sung, sửa đổi, đảm bảo phù hợp với yêu cầu.

- Chênh lệch giá nhiên liệu, nhân công trong thời gian thực hiện các gói thầu có sự biến động mạnh, ngoài ra việc xác định khối lượng dự toán, các chi phí trong quá trình thực hiện còn thiếu chính xác, ở một số huyện khối lượng, cự ly vận chuyển có tính đặc thù nhưng chưa có định mức, đơn giá phù hợp với thực tiễn, nên vẫn còn phát sinh so với giá gói thầu được duyệt.

- Việc điều chỉnh hợp đồng, xử lý các phát sinh trong hợp đồng, chưa được chú trọng, hướng dẫn cụ thể.

- Công tác quyết toán các hạng mục chưa đáp ứng tiến độ, quy định, còn nhiều hạng mục của các năm trước chưa trình quyết toán theo quy định.

- Giá dịch vụ ở Hà Nội hiện đang được áp dụng theo Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND³⁰ ngày 31/12/2016 của UBND thành phố Hà Nội, thu bình quân theo nhân khẩu của hộ gia đình 6.000 đồng/người/tháng tại khu vực đô thị và 3.000 đồng/người/tháng tại khu vực nông thôn, đến nay mức thu này cần phải được rà soát, điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội và yêu cầu mới của Luật Bảo vệ môi trường. Mặt khác, tỷ lệ thu giá dịch vụ VSMT trên địa bàn còn thấp: phần lớn các quận, huyện có nguồn thu lớn thì tỷ lệ thu đạt trên 70%; một số huyện tỷ lệ thu đạt thấp. Tại các huyện Thanh Oai, Quốc Oai, Thạch Thất... tỷ lệ nộp phí vệ sinh chỉ đạt khoảng hơn 60%. Tại huyện Mỹ Đức, chỉ có thị trấn Đại Nghĩa và xã Hương Sơn có tỷ lệ nộp phí đạt trên 50%, 20 xã còn lại kết quả thu đạt tỷ lệ 20-35%.

Từ những tồn tại, hạn chế nêu trên, đã gây khó khăn cho các đơn vị cung ứng dịch vụ công ích trong lĩnh vực VSMT, nhất là các thủ tục hoàn thiện, bổ sung các hồ sơ, thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán.

³⁰ Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND Thành phố Hà Nội

*** Nguyên nhân:**

- Để có các tồn tại vướng mắc trên, đầu tiên do công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật chưa sát thực tiễn của các sở, ngành có liên quan, trong đó có những nội dung đã, đang thực hiện tốt nhưng lại không đưa vào quy định mới (như quy định xử lý phát sinh trong quá trình thực hiện) hoặc việc xử lý chuyển tiếp không được hướng dẫn cụ thể, dẫn tới rất khó khăn trong bàn giao, tiếp nhận.

- Các đơn vị thực hiện quản lý dịch vụ công ích của các sở, ngành chưa chủ động thực hiện các nhiệm vụ, chưa đáp ứng được về tiến độ, trách nhiệm dẫn đến chậm quyết toán, chậm xây dựng định mức đơn giá, làm khó khăn cho quá trình thực hiện.

- Chi phí cho các hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH được xác định và thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định 32/2019/NĐ-CP, Thông tư 14/2017/TT-BXD và Quyết định 30/2020/QĐ-UBND. Tuy nhiên, các chi phí này vẫn còn sự chênh lệch giữa mức dự toán và thực tế.

- Mức giá dịch vụ, việc tổ chức thu giá dịch vụ chưa hiệu quả, chưa khuyến khích người dân giảm phát sinh rác.

- Hồ sơ mời thầu còn chưa đưa ra được các yêu cầu kỹ thuật cần thiết, mang tính bắt buộc phải đáp ứng, cũng như việc kiểm tra, giám sát thực hiện hợp đồng của chủ đầu tư còn chưa sát sao, nên vẫn có nhà thầu trúng thầu nhưng năng lực chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- Công tác thương thảo hợp đồng, xử lý các phát sinh trong hợp đồng, chưa được chú trọng, chưa dự báo được các yếu tố phát sinh, công tác hướng dẫn trong lĩnh vực này chậm, chưa đáp ứng yêu cầu.

4. Công tác triển khai việc phân loại rác thải tại nguồn:

- Đến nay Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ xử lý chất thải sinh hoạt; quy định định mức kinh tế, kỹ thuật về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt; hướng dẫn việc thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 79 nên chưa có cơ sở để triển khai thực hiện khoản 2 Điều 75, khoản 6 Điều 75, khoản 4 Điều 77, khoản 6 Điều 79 của Luật Bảo vệ môi trường (theo quy định khoản 5 Điều 79 Luật bảo vệ môi trường quy định)³¹.

³¹ UBND Thành phố đã có văn bản số 696/UBND-TNMT ngày 16/3/2023 gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Công tác tuyên truyền chưa hiệu quả, nhiều nơi người dân còn chưa quan tâm tới việc phân loại rác theo quy định mới, đồng thời việc xử lý vi phạm trong lĩnh vực VSMT còn chưa nghiêm, nên tình trạng xả rác bừa bãi vẫn còn phổ biến, đây cũng chính là lực cản để tổ chức thực hiện phân loại rác tại nguồn.

- Chưa ban hành được kế hoạch đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, vận chuyển phù hợp với phân loại rác.

5. Công tác thực hiện các dự án Nhà máy điện rác:

5.1. Nhà máy điện rác Sóc Sơn:

- Các công việc về hoàn thành các thủ tục pháp lý, nghiệm thu, tiến độ triển khai, hoàn thành Nhà máy điện rác Sóc Sơn mặc dù Nhà đầu tư đã có nhiều cố gắng, tuy nhiên tiến độ đến nay còn chậm, phải điều chỉnh tiến độ, chủ trương đầu tư nhiều lần. Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư tiếp tục được Công ty CP năng lượng môi trường Thiên Ý Hà Nội đề xuất, công tác điều chỉnh quy hoạch điện 8 chưa hoàn thành. Việc nghiệm thu các hạng mục xây dựng, môi trường, PCCC mới chỉ thực hiện một phần.

- Các hạng mục hạ tầng, xử lý tro xỉ, hạng mục phụ trợ phục vụ công tác vận hành như: đường nội bộ, chiếu sáng, thoát nước khu vực trong nhà máy, tường rào, trạm xử lý nước thải vẫn đang trong quá trình triển khai.

*** Nguyên nhân:**

- Nhà đầu tư còn chưa triển khai quyết liệt, công tác thẩm định, phê duyệt của các Bộ ngành, các sở thuộc Thành phố còn chậm.

- Việc giám sát thực hiện hợp đồng thực hiện chưa tốt, chưa kịp thời hướng dẫn, xử lý các phát sinh trong quá trình thực hiện.

5.2. Dự án Xây dựng hệ thống XLCT công nghiệp phát điện Nam Sơn³²:

- Công suất xử lý: 75 tấn/ngày; công suất phát điện: 1,93MW. Đã hoàn thành và khánh thành ngày 24/4/2017; đã hoàn thành vận hành chạy thử từ ngày 01/4/2017-30/9/2018. Sở Xây dựng xác nhận nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 16/12/2020 theo Văn bản số 12231/SXD-GĐXD của Sở Xây dựng. Tuy nhiên đến nay chưa bàn giao, chưa có đơn vị nào quản lý tài sản công hoặc tiếp nhận tài sản để hạch toán theo quy định.

- Chưa hoàn thành việc thanh quyết toán gói thầu số 11 - ủy thác nhập khẩu và vận chuyển thiết bị viện trợ

³² Tổng mức đầu tư: 645,202 tỷ đồng, vốn viện trợ không hoàn lại của tổ chức NEDO - Nhật bản 472,188 tỷ đồng (tương đương 1.770 triệu Yên) và vốn đối ứng ngân sách Thành phố 173,014 tỷ đồng.

*** Nguyên nhân:**

- Vương mắc công tác bàn giao, phương án quản lý tài sản Nhà máy Nedo³³.
- Đây là viện trợ của Nhật Bản, nên phải áp dụng cả hai hệ thống luật của Việt Nam, Nhật Bản và biên bản đã ký kết giữa hai nước, nên quá trình thực hiện còn nhiều bất cập. Chủ đầu tư chưa chuyên nghiệp, trong quá trình thực hiện khi phát sinh vướng mắc khó khăn, chưa đưa ra được phương án xử lý kịp thời.
- Các sở, ngành, chưa quyết liệt vào cuộc để hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc nêu trên, mặc dù HĐND Thành phố đã có giám sát chuyên đề về lĩnh vực này từ tháng 4 năm 2022, nhưng đến nay vẫn chưa giải quyết xong.
- Gói thầu số 11 - Ủy thác nhập khẩu và vận chuyển thiết bị viện trợ: Do vướng mắc trong việc lựa chọn nhà thầu nên đến nay chưa hoàn chỉnh thủ tục ký kết hợp đồng, nghiệm thu, thanh quyết toán.

5.3. Nhà máy điện rác Seraphin.

Các công việc về hoàn thành các thủ tục pháp lý, nghiệm thu, tiến độ triển khai mặc dù Nhà đầu tư đã có nhiều cố gắng tuy nhiên tiến độ đến nay còn chậm, phải điều chỉnh về chủ trương đầu tư.

Trong quá trình thi công còn gây ô nhiễm môi trường (nước thải) ra khu vực xung quanh, về việc này Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành kiểm tra, yêu cầu khắc phục và xử lý vi phạm.

*** Nguyên nhân:**

Công tác giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm còn chưa được chặt chẽ, kịp thời. Việc tuyên truyền cũng chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

5.4. Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Núi Thoong.

Tiến độ theo cam kết của Liên doanh Nhà đầu tư tại công văn số 118/CV-LD ngày 01/12/2022 đến nay là chậm, theo Báo cáo tiến độ số 22/BC-LD ngày 27/02/2023; số 32/LD ngày 03/4/2023 của Liên doanh Nhà đầu tư Xuân Mai-SSRE-EB về tiến độ triển khai dự án Nhà máy xử lý CTR sinh hoạt Núi Thoong; dự kiến sẽ không hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư đủ điều kiện khởi công giai đoạn I trong quý IV/2023.

*** Nguyên nhân:**

Ngoài các vướng mắc khó khăn khách quan về điều chỉnh công nghệ, điều chỉnh đơn vị chủ đầu tư, thì nguyên nhân còn do năng lực hạn chế của nhà đầu tư.

³³ UBND Thành phố đã chỉ đạo tại Thông báo số 229/TB-VP ngày 24/05/2023. Ngày 30/5/2023, Sở Tài chính đã tổ chức họp cùng các Sở, ngành và đơn vị liên quan để thống nhất giao tài sản Nhà máy Nedo cho Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường Hà Nội thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận và quản lý sau khi Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội lập phương án quản lý, vận hành ổn định nhà máy trong thời gian 01 năm để làm cơ sở đánh giá, xác định chi phí vận hành, đơn giá xử lý chất thải cho nhà máy.

VI. Kết luận, kiến nghị:

1. Kết quả đạt được:

Công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải rắn sinh hoạt là lĩnh vực rất quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng cuộc sống của người dân, đồng thời có tác động không nhỏ đến trật tự an ninh xã hội của thành phố. Đây là lĩnh vực đòi hỏi đầu tư nhiều, cũng như kinh phí duy trì thường xuyên lớn, với việc công nghệ trong thời gian qua liên tục thay đổi, cũng như hạ tầng kỹ thuật của thành phố chưa đồng bộ, năng lực tổ chức thực hiện của nhiều đơn vị chưa đáp ứng được yêu cầu. Đồng thời nhiều các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, nên còn nhiều nội dung phải cập nhật, hoàn chỉnh theo các quy định mới, hoặc như việc điều chỉnh phân cấp trong thời gian qua cũng cần phải hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý, đổi mới quy trình công nghệ cho phù hợp.

Dù có nhiều khó khăn, vướng mắc nêu trên, nhưng thời gian qua Thành phố đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận đạt những chuyển biến hết sức tích cực, công tác vệ sinh môi trường được cải thiện rõ rệt, thành phố đã sáng, xanh sạch đẹp hơn. Việc triển khai thu gom, xử lý rác thải đã đi vào nề nếp, công tác giám sát vận hành, quản lý các khu xử lý rác thải tập trung được đẩy mạnh, tình trạng vi phạm trong khâu xử lý chất thải rắn đã được hạn chế. Các dự án hỗ trợ vùng ảnh hưởng, dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, cấp nước sinh hoạt, điện đường trường trạm tại các khu vực quanh 02 khu xử lý rác thải lớn của Thành phố được quan tâm đặc biệt, góp phần cải thiện điều kiện đời sống của cư dân tại khu vực. Tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom, xử lý tăng hàng năm: tại khu vực đô thị đạt xấp xỉ 100%, khu vực nông thôn đạt trên 90 khối lượng rác phát sinh trong ngày.

Việc triển khai đầu tư các dự án về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đã được triển khai đồng bộ, có hiệu quả, cũng như các công tác hỗ trợ đối với người dân trong phạm vi vùng ảnh hưởng môi trường Khu LHXH chất thải rắn Nam Sơn, Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn trong những năm qua đều được thực hiện tốt, tạo điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống, cũng như hạn chế các ảnh hưởng đối với người dân trong khu vực.

2. Tồn tại, hạn chế:

Mặc dù đạt được nhiều kết quả, nhưng vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, khó khăn như chậm ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, thiếu các văn bản hướng dẫn; việc triển khai thực hiện Luật Bảo vệ môi trường chưa đáp ứng yêu cầu; công tác quản lý vận hành đôi lúc chưa tốt; việc triển khai thực hiện GPMB còn chậm... trong đó có trách nhiệm của các đơn vị, cụ thể:

(1) UBND Thành phố Hà Nội:

- Việc rà soát tổng thể Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 609/QĐ-TTg-CP ngày 25/4/2014 còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Tiến độ rà soát, thanh tra các dự án xử lý rác thải đã được phê duyệt chủ trương đầu tư chậm tiến độ.

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn việc giải quyết các vướng mắc về chính sách GPMB chưa dứt điểm, còn nhiều nội dung chưa được giải quyết, dẫn tới kéo dài thời gian GPMB, phát sinh các chi phí, ảnh hưởng chung đến việc thực hiện các dự án có liên quan của Khu LHXL chất thải rắn Nam Sơn, Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, các dự án Nhà máy điện rác trên địa bàn Thành phố³⁴.

- Công tác chỉ đạo xây dựng Đề án phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo Luật bảo vệ Môi trường 2020 còn chưa chủ động, chậm tiến độ.

- Việc triển khai xây dựng một số dự án trong lĩnh vực vệ sinh môi trường cũng chưa đáp ứng được tiến độ đề ra.

- Công tác ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá, giá trong lĩnh vực vệ sinh môi trường vừa thiếu, vừa chậm, chưa đáp ứng yêu cầu, làm ảnh hưởng đến việc thanh quyết toán, gây khó khăn cho các đơn vị thực hiện.

(2) Sở Xây dựng:

Giai đoạn thuộc nhiệm vụ quản lý của Sở; Công tác giám sát, quản lý Khu LHXL chất thải rắn Nam Sơn Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn còn chưa tốt, để phát sinh lớn lượng nước rỉ rác, cũng như chậm đấu thầu.

(3) Sở Tài Chính:

- Công tác thẩm định phương án giá duy trì vệ sinh môi trường theo đề xuất của Sở Tài nguyên & Môi trường còn chậm.

- Việc hướng dẫn tiếp nhận tài sản công để quản lý theo quy định (nhà máy Nedo) chưa hoàn thành theo tiến độ đề ra.

- Việc đơn đốc, hướng dẫn các sở, ngành đơn vị có liên quan trong việc xây dựng định mức, đơn giá cũng như công tác thanh quyết toán chưa hiệu quả.

(4) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chưa quyết liệt trong việc tham mưu, hướng dẫn giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc về chính sách GPMB, cũng như chậm hoàn thành Đề án phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo Luật bảo vệ Môi trường 2020.

³⁴Nhà máy điện rác Sóc Sơn, Nhà máy điện rác Seraphin, Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Núi Thoong

- Công tác triển khai xây dựng định mức, đơn giá, các hướng dẫn chuyên ngành còn chậm.

(5) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chưa tham mưu UBND Thành phố giao Sở chuyên ngành nghiên cứu, hướng dẫn lập hoặc bổ sung Quy hoạch phát điện của các nhà máy xử lý rác phát điện của Thành phố Hà nội: đối với các nhà máy đốt rác có công suất >1000 tấn/ngày để đảm bảo hiệu quả.

- Chưa tham mưu UBND Thành phố giao Sở chuyên ngành xây dựng, ban hành mức giá đối với các lĩnh vực dịch vụ môi trường, không đảm bảo chi trả cho công tác xử lý chất thải, khó khăn cho việc cân đối ngân sách, khó thu hồi vốn cho Nhà đầu tư.

- Việc kêu gọi đầu tư cho các dự án xử lý chất thải sinh hoạt hiệu quả đạt được còn hạn chế. Đồng thời cũng chưa kiên quyết tham mưu, xử lý nghiêm các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không triển khai thực hiện hoặc nhà đầu tư không đủ năng lực.

(6) UBND các quận, huyện, thị xã:

- Trong thời gian trước đây nhiều địa phương đã buông lỏng quản lý về đất đai, công tác xác định nguồn gốc, hồ sơ đất đai, hồ sơ công trình xây dựng trên đất chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý cũng như phục vụ công tác GPMB cho các dự án khu xử lý rác, nhà máy đốt rác.

- Một số địa phương còn chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo đúng phân cấp; công tác tuyên truyền, kiểm tra, xử lý vi phạm và nâng cao ý thức của cộng đồng chưa được thực hiện thường xuyên, công tác xử lý vi phạm còn mang tính hình thức, kết quả chưa cao; tỷ lệ thu giá dịch vụ VSMT trên địa bàn còn chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Năng lực một số đơn vị duy trì VSMT còn chưa đạt yêu cầu: phương tiện thu gom cũ hỏng, quá trình vận chuyển gây rơi vãi rác, nước rác, điểm tập kết rác không được che chắn, vệ sinh gây ô nhiễm.

- Năng lực quản lý CTR sinh hoạt của một số chủ đầu tư (UBND cấp huyện) còn yếu, chưa thực hiện giám sát chặt chẽ công tác duy trì VSMT trên địa bàn; việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường còn hạn chế, chưa nghiêm: vẫn thường xuyên xảy ra hiện tượng vứt CTR sinh hoạt, CTR xây dựng bừa bãi gây ô nhiễm môi trường, an toàn giao thông và mỹ quan đô thị; các điểm trung chuyển và tập kết rác thải chưa đảm bảo VSMT (xe gom đầy rác không phủ bạt, xe gom xếp bừa bãi gây ách tắc giao thông, chân điểm tập kết tồn nhiều nước rỉ rác, thùng rác không được vệ sinh sạch sẽ ...).

Chính quyền địa phương chưa chủ động trong việc tìm và bố trí quỹ đất, kinh phí hoặc kêu gọi đầu tư, xây dựng các điểm tập kết, các trạm trung chuyển rác thải sinh hoạt quy mô cấp huyện đảm bảo vệ sinh môi trường và để lưu chứa hợp vệ sinh CTR sinh hoạt khi có biến động khách quan về thời tiết hoặc phương tiện chưa thể vận chuyển ngay được; Công tác phối hợp giữa các chủ đầu tư tại các khu vực giáp ranh còn hạn chế, chưa có sự thống nhất cụ thể gây mất VSMT...

(7) Các đơn vị cung ứng dịch vụ công ích:

Nhà thầu duy trì VSMT năng lực còn hạn chế: chưa chủ động nghiên cứu, cải tiến công nghệ thu gom; hầu hết nhà thầu tại các địa bàn sử dụng các hình thức thu gom thủ công, sử dụng phương tiện còn lạc hậu: xe ba bánh, xe tự chế; tại một số địa bàn huyện vẫn thực hiện hình thức tổ đội, thu gom rác đổ về các điểm trung chuyển rồi nhà thầu mới sử dụng máy xúc lên phương tiện vận chuyển; một số xe vận chuyển cũ, chưa đảm bảo chất lượng; Chưa xây dựng phương án dự phòng phương tiện vận chuyển đầy nhanh tiến độ khi xảy ra sự cố tại các Khu xử lý CTR sinh hoạt tập trung hoặc khi chủ đầu tư có nhiệm vụ đột xuất³⁵. Đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ùn ứ rác thải trên địa bàn một số quận trong thời gian vừa qua, khi điều kiện thời tiết bất lợi (mưa lớn) dẫn đến khối lượng CTR sinh hoạt thu gom chậm, tuy nhiên khi cần huy động bổ sung phương tiện vận chuyển hết rác tồn đọng tại cơ sở thì chưa đáp ứng năng lực, dẫn đến chậm giải phóng các điểm tập kết, gây bức xúc cho người dân.

3. Đề xuất, kiến nghị:

3.1. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Đồng thời có chính sách phân cấp mạnh hơn nữa cho UBND Thành phố trong việc chủ động kêu gọi đầu tư, phê duyệt về đánh giá tác động môi trường, giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt.

3.2. Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Rà soát, sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 61-MT:2016/BTNMT về lò đốt CTR sinh hoạt theo hướng quy định nghiêm ngặt hơn và khả thi hơn, kiểm soát các chất ô nhiễm phát sinh trong quá trình xử lý CTRSH bảo đảm nguyên tắc quy định tại Điều 99 của Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020.

³⁵ Về công tác đơn đốc VSMT TP, Sở Xây dựng thường xuyên có các Văn bản đơn đốc, hướng dẫn UBND cấp huyện, nhà thầu duy trì VSMT trên địa bàn Thành phố phối hợp thực hiện: Văn bản số: 2663/SXD-HT ngày 25/4/2022; 3364/SXD-HT ngày 20/5/2022; số 4170/SXD-HT ngày 17/6/2022.

- Có hướng dẫn cụ thể để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác GPMB, do thực hiện qua nhiều thời kỳ, nên áp dụng khác nhau, gây khiếu kiện, kéo dài thời gian thực hiện (hạn mức đất ở, đơn giá bồi thường sát giá thị trường...).

- Ban hành hướng dẫn cụ thể về yêu cầu, quy trình kỹ thuật trong việc thu gom, lưu giữ, trung chuyển, vận chuyển, xử lý, tái chế...chất thải rắn sinh hoạt; về việc lựa chọn công nghệ xử lý; dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, sửa đổi các quy chuẩn môi trường phù hợp. Có hướng dẫn cụ thể việc xác định giá gói thầu trong trường hợp áp dụng công nghệ mới, xây dựng quy trình định mức khi nhà máy chưa đưa vào vận hành.

- Ban hành hướng dẫn cụ thể phương thức phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn phù hợp với các công nghệ xử lý áp dụng, có thể thực hiện tùy theo từng vùng, từng khu vực phù hợp với phân luồng chất thải sinh hoạt về các nhà máy xử lý làm cơ sở để các địa phương lập, phê duyệt đề án phân loại rác thải tại nguồn.

- Xây dựng mới hoặc ban hành sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về chất thải rắn, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất thải rắn không phù hợp theo thẩm quyền làm cơ sở để triển khai thực hiện.

3.3. Đối với Bộ Xây dựng và Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Hướng dẫn đối với hợp đồng dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt: về thời điểm ký kết hợp đồng, thời gian ký kết, việc xây dựng giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt nhằm đảm bảo việc khuyến khích thu hút đầu tư đối với những dự án công suất lớn, sử dụng công nghệ hiện đại của nước ngoài có thu hồi năng lượng để phát điện, có thời gian hoạt động và vận hành trên 30 năm.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các quy định đã ban hành thuộc thẩm quyền cho phù hợp với Luật BVMT năm 2020 và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, công nghệ mới hiện nay như: tiêu chuẩn xây dựng TCXDVN 261-2001; hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị; công bố suất vốn đầu tư xây dựng và mức chi phí xử lý CTRSH; ban hành định mức dự toán thu gom, vận chuyển và xử lý CTR đô thị theo quy định, công nghệ mới và thực tiễn thực hiện.

- Kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong việc áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01:2021/BXD, QCVN 07-9:2016/BXD về diện tích xây dựng, khoảng cách an toàn đối với các trạm trung chuyển, khu xử lý chất thải tập trung; bảo đảm phù hợp với đặc thù khu vực đô thị, nông thôn, miền núi. Ban hành tiêu chuẩn thiết kế về phân loại rác thải tại nguồn tại các nhà chung cư, các khu đô thị.

- Rà soát, nghiên cứu ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn về khoảng cách cách ly môi trường đối với các cơ sở trung chuyển, tái chế, xử lý chất thải rắn phù hợp với công nghệ, thực tiễn của từng địa phương, cũng như thu hút đầu tư hiện nay, đảm bảo bảo vệ môi trường và khả năng tổ chức thực hiện.

3.4. Đối với UBND Thành phố:

(1) Chỉ đạo hoàn thành việc tích hợp điều chỉnh Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 609/QĐ-TTg-CP ngày 25/4/2014 trong quá trình Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, Quy hoạch Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 và Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong đó cần có kiến nghị điều chỉnh, bổ sung đảm bảo hiệu quả, khoa học, phù hợp thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, phù hợp với các quy định chuyên ngành và các quy định của Luật bảo vệ Môi trường 2020 và Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đồng thời lưu ý, quan tâm đến hạ tầng phục vụ công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, phân loại tái chế chất thải rắn sinh hoạt theo quy định của Luật bảo vệ Môi trường 2020.

(2) Trên cơ sở tính toán tổng thể điều chỉnh Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh giai đoạn tới, đồng thời với việc Dự án Nhà máy điện rác Sóc Sơn, Dự án Nhà máy điện rác Seraphin hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, để rà soát tổng thể Dự án đầu tư mở rộng Khu LHXLCR Nam Sơn giai đoạn III làm cơ sở thực hiện phù hợp thực tiễn và quy định.

(3) Chỉ đạo xử lý dứt điểm các tồn tại về chênh lệch giá nhiên liệu, tiền lương đối với đơn giá duy trì VSMT trên địa bàn Thành phố giai đoạn từ năm 2018 trở lại đây (Các Công ty duy trì VSMT có nhiều văn bản phản ánh; các sở, ngành đã có báo cáo; UBND Thành phố đã có văn bản chỉ đạo; tuy nhiên, hiện vẫn chưa được giải quyết).

(4) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan liên quan để báo cáo đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường sớm ban hành Thông tư hướng dẫn về phương pháp định giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quy định định mức kinh tế, kỹ thuật về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt. Trên cơ sở đó, UBND Thành phố ban hành Đề án phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và hoàn thiện hệ thống định mức, đơn giá, giá dịch vụ VSMT phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường.

Đồng thời báo cáo, kiến nghị giải quyết các khó khăn, vướng mắc khi triển khai Luật Bảo vệ môi trường đối với việc phân loại, tính giá dịch vụ dựa trên khối lượng, thể tích và việc đánh giá, lựa chọn công nghệ hiện đại phù hợp với việc phân loại rác để xử lý CTR sinh hoạt.

(5) Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nêu gương các mô hình phân loại, hiệu quả của cá nhân, tập thể, giữ gìn VSMT Thành phố, gắn với các hình thức tuyên dương, khen thưởng phù hợp.

(6) Chỉ đạo các cấp, các ngành theo thẩm quyền quyết liệt xử lý triệt để các hành vi vi phạm về môi trường trên địa bàn thành phố, gắn với trách nhiệm người đứng đầu từng đơn vị. Đồng thời nghiên cứu, ban hành hướng dẫn hoặc quy định để có hình thức phê phán, đấu tranh, nhằm hạn chế tối đa vi phạm, để người vi phạm nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến môi trường và cộng đồng.

(7) Triển khai các giải pháp nhằm hoàn thành các dự án cải tạo hạ tầng để duy trì hoạt động các khu xử lý tại Nam Sơn, Xuân Sơn trong điều kiện các dự án chậm tiến độ, đảm bảo việc tiếp nhận xử lý CTR sinh hoạt của Thành phố không bị gián đoạn; tiếp tục đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án đầu tư Nhà máy điện rác Sóc Sơn hoàn thành; thi công, hoàn thành Nhà máy điện rác Seraphin.

(8) Chỉ đạo Công an Thành phố; UBND các huyện: Sóc Sơn, Ba Vì; thị xã Sơn Tây cần đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn công tác vận hành các khu xử lý, khẩn trương hoàn thành các dự án GPMB vùng ảnh hưởng môi trường, giải quyết các kiến nghị của người dân.

(9) Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục kiểm tra, rà soát các dự án xử lý rác thải đã cấp chủ trương đầu tư nhưng chậm tiến độ, nhà đầu tư không đủ năng lực; trên cơ sở đó tiến hành thu hồi dự án không triển khai hoặc triển khai chậm theo quy định của pháp luật. Tham mưu việc lựa chọn nhà đầu tư có năng lực, áp dụng công nghệ hiện đại, phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường 2020, cũng như tình hình thực tiễn của Thành phố, nhằm giảm tải cho các khu xử lý hiện có cũng như đáp ứng nhu cầu trong dài hạn.

(10) Đối với việc phát triển các cơ sở xử lý công nghệ hiện đại:

- Chỉ đạo nghiên cứu, rà soát tổng thể các dự án xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt sắp đầu tư, đảm bảo giải pháp công nghệ phù hợp với quy trình thu gom, phân loại mới theo Luật bảo vệ Môi trường 2020. Đối với các nhà máy xử lý rác thải trên địa bàn Thành phố đã đầu tư, đang vận hành, cần có định hướng, giải pháp dài hạn để phù hợp với nguồn rác đầu vào đã được phân loại, gắn với việc thương thảo các điều khoản hợp đồng có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo UBND huyện Phú Xuyên, Gia Lâm, Chương Mỹ hoàn thành các dự án hạ tầng kỹ thuật và GPMB tại các vị trí: Châu Can huyện Phú Xuyên (diện tích GPMB khoảng 23 ha, công suất 1.200 tấn/ngày), Phù Đồng, huyện Gia Lâm (diện tích GPMB khoảng 20 ha, công suất 1.000 tấn/ngày), tuyến đường vào vị trí Đồng Ké huyện Chương Mỹ để đủ điều kiện lập đề xuất đầu tư, thực hiện kêu gọi đầu tư hoặc lựa chọn hình thức đầu tư công các dự án xử lý công nghệ hiện đại, hoàn thành trong giai đoạn 2025-2030.

- Nghiên cứu giải pháp để giảm cao độ các ô chôn lấp và đóng bãi, cải tạo phục hồi môi trường bãi chôn lấp cũng như hạn chế vùng ảnh hưởng môi trường đến dân cư xung quanh, khu vực 17,28 ha khu phía Bắc giai đoạn II khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn.

(11) Chỉ đạo việc nghiên cứu, ban hành các cơ chế để hỗ trợ, khuyến khích các đơn vị xử lý rác có hiệu quả, các mô hình khai thác nguồn tài nguyên rác thải sinh hoạt.

(12) Chỉ đạo các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ để tham mưu xây dựng quy định, hoặc hướng dẫn khi đầu tư xây dựng mới các dự án nhà ở chung cư, dự án khu đô thị, dự án hạ tầng kỹ thuật, các khu công nghiệp khu chế xuất, cần có giải pháp kỹ thuật liên quan, đáp ứng việc phân loại, thu gom, tập kết, trung chuyển, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. Làm cơ sở để thực hiện tốt việc thực hiện phân loại, tái chế rác thải sinh hoạt theo Luật Bảo vệ môi trường.

3.5. Đối với các sở, ngành:

*** Sở Tài nguyên và Môi trường:**

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành quy hoạch xử lý chất thải rắn sẽ được tích hợp trong quá trình xây dựng Quy hoạch Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 và là một phần của Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Kiểm tra, đánh giá lại năng lực của các nhà đầu tư đã được cấp chủ trương đầu tư nhà máy xử lý rác thải trên địa bàn Thành phố nhưng chưa triển khai, thực hiện thu hồi đối với các nhà đầu tư không đủ năng lực.

- Rà soát năng lực các nhà thầu duy trì vệ sinh môi trường đảm bảo yêu cầu (Có đủ năng lực, kinh nghiệm; xe máy thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật; có hệ thống giám sát trực tuyến; có hạ tầng bãi đỗ xe, rửa xe, chuyển tải...).

- Thực hiện dứt điểm chỉ đạo của UBND thành phố tại Thông báo kết luận số 75/TB-VP ngày 09/3/2023 về việc xây dựng đơn giá vệ sinh môi trường điều chỉnh chênh lệch tiền lương, nhiên liệu đối với các gói thầu VSMT giai đoạn 2021-2023.

- Kiểm tra, kiểm soát phối hợp với các quận, huyện kiên quyết xử lý không cho vận chuyển, kèm xử phạt đối với các xe không đảm bảo chất lượng, để rò rỉ nước rác. Nghiên cứu các biện pháp kiểm soát phù hợp, đúng quy định, đồng thời có hướng dẫn để bổ sung vào hồ sơ mời thầu, hợp đồng, nhằm đảm bảo kiểm soát tốt việc vận chuyển.

- Kiểm tra, giám sát chặt việc tổ chức thi công các dự án, cung ứng các dịch vụ trong Khu LHXH chất thải Nam Sơn, Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, đảm bảo việc thực hiện các dự án và cung ứng dịch vụ phải có biện pháp phù hợp, không gây ảnh hưởng đến khu vực, đồng thời giải quyết theo hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền khắc phục những hư hại đã gây ra. Đồng thời đôn đốc đảm bảo tiến độ thực hiện theo hợp đồng cũng như cam kết, kịp thời báo cáo giải quyết các vướng mắc với UBND Thành phố hoặc giải quyết theo thẩm quyền.

- Xây dựng và hoàn thiện Đề án phân loại chất thải rắn tại nguồn phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và các Nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành theo hướng đề ra lộ trình, giải pháp quản lý tổng thể chất thải rắn, thực hiện phân loại tại nguồn nhằm giảm thiểu tối đa lượng rác thải phát sinh và xử lý tại các khu xử lý tập trung; xây dựng và áp dụng hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn theo khối lượng hoặc thể tích chất thải. Trong đó cần lưu ý: Đối với các nhà máy chưa đầu tư xây dựng cần có giải pháp công nghệ phù hợp với quy trình thu gom, phân loại mới theo Luật bảo vệ Môi trường 2020. Đối với các nhà máy đã và đang đầu tư, có giải pháp, lộ trình cụ thể phù hợp với nguồn rác đầu vào đã được phân loại.

- Phối hợp với các Sở ngành có liên quan để thực hiện giải quyết những các nội dung liên quan đến điều chỉnh đơn giá duy trì, giá dịch vụ vệ sinh môi trường, về công tác triển khai hợp đồng đối với các nhà máy điện rác.

- Phối hợp với UBND các quận huyện thị xã: thực hiện thanh kiểm tra, đôn đốc tình hình duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố, đặc biệt trong các dịp lễ, tết, các dịp diễn ra các sự kiện; khảo sát, thực hiện thí điểm và triển khai các mô hình thu gom, phân loại rác thải tại nguồn phục vụ xây dựng đề án phân loại rác thải tại nguồn để có thể thực hiện từ năm 2025 theo yêu cầu của Luật Bảo vệ môi trường.

- Kết hợp với các Sở, ban, ngành chuyên môn tăng cường công tác phối hợp và triển khai thực hiện nhanh các công việc bố trí vốn, thẩm định và phê duyệt các hồ sơ công trình, dự án cải tạo hạ tầng phục vụ vận hành theo thẩm quyền quản lý.

** Sở Xây dựng:*

- Kiểm tra, giám sát chặt việc tổ chức thi công, tiến độ các dự án đang được UBND Thành phố giao làm Chủ đầu tư tại Khu LHXL chất thải Nam Sơn, Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, đảm bảo phù hợp với kế hoạch vận hành, đáp ứng được yêu cầu về tiếp nhận xử lý rác thải; việc thực hiện các dự án phải có biện pháp phù hợp, không gây ảnh hưởng đến khu vực, đồng thời giải quyết theo hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền khắc phục những hư hại đã gây ra.

- Nghiên cứu tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định, hướng dẫn đối với các dự án nhà ở chung cư, khu đô thị phải bố trí khu vực tập kết, trung chuyển, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Nghiên cứu tham mưu việc xử lý rác hữu cơ ngay tại nguồn tại các dự án nhà ở, khu đô thị.

** Sở Kế hoạch và Đầu tư:*

- Hoàn thành công tác thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư xử lý CTR sinh hoạt, kịp thời kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm, cũng như có ý kiến tháo gỡ các vướng mắc khó khăn cho chủ đầu tư. Tham mưu, đề xuất kiên quyết thu hồi đối với các nhà đầu tư không đủ năng lực, chậm triển khai theo quy định.

- Nghiên cứu, tham mưu với UBND Thành phố về các cơ chế để hỗ trợ, khuyến khích các đơn vị xử lý rác có hiệu quả, các mô hình khai thác nguồn tài nguyên rác thải sinh hoạt.

- Tham mưu cho UBND Thành phố để phân công, chỉ đạo các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu xây dựng quy định, hoặc ban hành hướng dẫn khi chấp thuận chủ trương các dự án đầu tư xây dựng mới các dự án nhà ở chung cư, dự án khu đô thị, dự án hạ tầng kỹ thuật, dự án các khu công nghiệp khu chế xuất, cần có giải pháp kỹ thuật liên quan, đáp ứng việc phân loại, thu gom, tập kết, trung chuyển, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

** Sở Tài chính:*

- Chủ trì phối hợp với các Sở chuyên ngành tham mưu, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chấp thuận trường hợp phát sinh các cơ chế, chính sách mới hỗ trợ hoặc cần sửa đổi các cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với người dân trong phạm vi vùng ảnh hưởng môi trường khu vực xung quanh các khu xử lý chất thải rắn trên địa bàn Thành phố.

- Chủ trì việc rà soát các chính sách hỗ trợ vùng ảnh hưởng hiện hành, để tham mưu điều chỉnh bổ sung (nếu có) phù hợp với thực tế, đáp ứng yêu cầu của người dân khu vực bị ảnh hưởng.

- Tham mưu UBND Thành phố Hà Nội thực hiện áp dụng đầy đủ giá, phí dịch vụ về môi trường theo nguyên tắc thị trường người gây ô nhiễm phải trả chi phí để xử lý, khắc phục hậu quả, cải tạo và phục hồi môi trường; không bao cấp qua giá, phí đối với các dịch vụ môi trường công ích. Thực hiện thu đúng, thu đủ giá dịch vụ môi trường đảm bảo chi trả cho việc thu gom, vận chuyển, xử lý CTR sinh hoạt.

- Thẩm định đề xuất phương án giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Nhà máy điện rác Sóc Sơn.

- Đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành đơn vị có liên quan trong việc xây dựng định mức, đơn giá cũng như công tác thanh quyết toán.

- Rà soát việc tiếp nhận bàn giao, công tác quản lý tài sản công trong lĩnh vực dịch vụ công trên địa bàn thành phố.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố tại Thông báo kết luận số 75/TB-VP ngày 09/3/2023 về việc rà soát, điều chỉnh hợp đồng, điều chỉnh đơn giá thanh toán chênh lệch tiền lương đối với gói thầu VSMT giai đoạn 2017-2020.

- Chủ trì phối hợp với các sở chuyên ngành nghiên cứu, đề xuất giải pháp thanh toán gói thầu số 11 dự án xây dựng hệ thống xử lý chất thải công nghiệp để phát điện tại Nam Sơn, Sóc Sơn.

3.6. Đối với UBND các quận, huyện, thị xã:

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan để tháo gỡ các vướng mắc, trường hợp các đơn vị phối hợp không đáp ứng được tiến độ công việc báo cáo kịp thời với UBND Thành phố để chỉ đạo giải quyết.

- Tăng cường tuyên truyền cho nhân dân về các chính sách hỗ trợ người dân, các dự án được Thành phố đầu tư, để người dân cùng chia sẻ với thành phố, cũng như ghi nhận, đánh giá sự quan tâm, vào cuộc của Thành phố, các Sở ngành.

- Đối với nhóm các dự án GPMB chậm tiến độ cần rà soát, chấn chỉnh, khắc phục. Đối với các tồn tại từ trước, cần xây dựng kế hoạch để cập nhật, bổ sung các hồ sơ đất đai, hiện trạng các công trình xây dựng trên đất làm cơ sở quản lý, thực hiện.

- Rà soát phương án lắp đặt thùng thu chứa rác của nhà thầu duy trì VSMT; yêu cầu nhà thầu thống nhất và phối hợp với UBND cấp xã xây dựng phương án, sơ đồ bố trí vị trí thùng rác, tuyên truyền vận động các cơ quan, tổ chức ... trên địa bàn để sử dụng có hiệu quả toàn bộ số thùng thu chứa rác đã đầu tư.

- Rà soát lại các dự án chậm triển khai được giao huyện để có giải pháp cụ thể tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Giám sát chặt chẽ việc vận chuyển rác thải khi đi trên địa bàn huyện, kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về môi trường theo thẩm quyền và quy định. Tăng cường xử phạt hành vi vứt rác bừa bãi ra đường và nơi công cộng.

- Chủ động xây dựng tiêu chí, yêu cầu đảm bảo công tác đấu thầu lựa chọn đơn vị duy trì VSMT trong giai đoạn tiếp theo đảm bảo liên mạch; trên cơ sở điều kiện hạ tầng, kinh tế, xã hội của địa phương.

3.7. Đối với các đơn vị cung cấp dịch vụ công ích:

- Nghiêm túc thực hiện công tác duy trì vệ sinh môi trường, thu gom rác thải đảm bảo hiệu quả, đúng, đủ theo các quy định hiện hành, nội dung hồ sơ mời thầu, dự thầu và hợp đồng.

- Chủ động nghiên cứu, cải tiến, đổi mới kỹ thuật và trang thiết bị để đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường. Đồng thời báo cáo kịp thời đến các cơ quan theo thẩm quyền, về các phát sinh trong quá trình thực hiện, cũng như đề xuất các giải pháp, bao gồm cả về công nghệ, điều chỉnh quy trình định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá theo hướng đảm bảo chi phí, có lợi cho môi trường, hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện.

- Phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã hợp tác với các tổ chức, tập đoàn như Unilever, Pro, Nestle, SNV (Hà Lan), SCG (Thái Lan) triển khai chương trình phân loại rác thải tại nguồn, thu gom rác tái chế (Giấy, nhựa, kim loại)....

- Bố trí lao động trực tiếp và cán bộ quản lý theo địa bàn hành chính của quận, huyện, thị xã để thuận lợi trong quản lý và tiếp nhận thông tin phản ánh.

- Tập kết rác tại các điểm đã được thống nhất, tiến hành cuốn ép lên xe và vận chuyển đến khu xử lý chất thải tập trung của thành phố ngay trong ngày đảm bảo các quy định của pháp luật, vệ sinh môi trường.

- Phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thường xuyên hướng dẫn người dân về hệ thống thu gom rác thải sinh hoạt trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm tạo ra những thay đổi trong nhận thức và hành động của nhân dân đồ rác thải sinh hoạt đúng giờ, đúng nơi quy định, tạo điều kiện tối đa cho phương tiện, người thực hiện thu gom.

Trong quá trình giám sát, qua báo cáo của các sở, ngành, quận, huyện, các đơn vị cung ứng dịch vụ công ích, Đoàn giám sát đã tổng hợp các ý kiến đề xuất, kiến nghị của các đơn vị và chuyển đến UBND Thành phố để nghiên cứu, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền, thông báo cho các đơn vị liên quan và Ban Đô thị HĐND Thành phố để giám sát theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội, Ban Đô thị HĐND Thành phố trân trọng báo cáo HĐND Thành phố kết quả giám sát và thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan về kết quả giám sát ./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐND TP; | (để báo cáo)
- Thường trực HĐND TP; |
- UBND Thành phố;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Các VP: Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- UBND TP;
- Các Sở: TN&MT, KH&ĐT, TC, XD;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu VT, BĐT_{Minh}.

**TM. BAN ĐÔ THỊ
TRƯỞNG BAN**



Đàm Văn Huân